

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2019/HS-ST

Ngày 26 - 7 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thạch Hương

2. Bà Dư Thị Út

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Kiều Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn H (Tên gọi khác: H1), sinh năm 1979 tại Lào Cai; nơi cư trú: Số 3/338 Hương lộ 80, phường B, quận T, thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; cha là Hoàng Bá Y, sinh năm 1947 và mẹ là Phạm Thị T, sinh năm 1948; Có 01 người con; tiền án: 03 lần: Lần 1: Ngày 30/6/2006 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội “*Cướp tài sản*”, lần 2: Ngày 29/4/2011 Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, lần 3: Ngày 09/9/2013 Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 05 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 09/3/2019, đến ngày 17/3/2019 bị khởi tố bị can, tạm giam cho đến nay, (có mặt).

Bị hại: Bà Ngô Thị Q, sinh năm 1969; địa chỉ: 108/4, khóm 6, phường 7, thành phố C, tỉnh Cà Mau, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 02/2019, bị cáo Hoàng Văn H quen bà Ngô Thị Q qua mạng xã hội Facebook. Ngày 27/02/2019, bị cáo Hoàng Văn H đi xe khách từ thành phố Hồ Chí Minh đến thành phố C, đến khoảng 16 giờ 30 phút bị cáo H đến bến xe khách tỉnh Cà Mau, bà Q chạy xe mô tô nhãn hiệu Vision, màu bạc đen vàng, biển kiểm soát 69C1-114.61 đến đón bị cáo H và chở bị cáo về khách sạn H để nghỉ ngơi. Khoảng 06 giờ ngày 28/2/2019, bà Q điều khiển xe đến khách sạn đón bị cáo H thì bị cáo rủ bà Q đi Bạc Liêu chơi, bà Q đồng ý và giao xe cho Hà điều khiển. Đến khu vực đường T, khóm 2, phường 7, thành phố B bị cáo H ghé

vào tiệm áo cưới L cho bà Q trang điểm, bị cáo H ở ngoài xe chờ. Lúc này bị cáo H lấy điện thoại gọi cho cháu Hà là Trần Thị Ánh Nguyệt nhưng điện thoại hết tiền, bị cáo H mượn điện thoại của bà Q thì bà Q đồng ý và đưa cho bị cáo H điện thoại di động nhãn hiệu Asus, loại Zenfone 6, màu đen để bị cáo gọi điện thoại cho Nguyệt.

Sau khi điện thoại cho N xong thì bị cáo H nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của bà Q nên bị cáo điều khiển xe chạy về thành phố Hồ Chí Minh, khi đến thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo dán lại đề can xe và bán điện thoại của bà Q nhưng bán không được nên bị cáo để điện thoại lại sử dụng. Biết bị cáo H lấy tài sản của mình, bà Q kể cho bà Giáp Thị Đ nghe, bà Đ nhắn tin hẹn bị cáo H gặp mặt tại bến xe M, phường 26, quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 08/3/2019, bị cáo H đến bến xe Miền Đông thì bị công an phường 26 mời về trụ sở làm việc, tại đây bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 23, ngày 14/3/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu sơn bạc đen vàng, biển kiểm soát 69C1-114.61, số máy F33E-0096248, số khung 3308CY096949, tỷ lệ thực tế còn lại là 55%, với giá là 18.040.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Asus Zenfone 6, màu đen, số IMEI: 352250066638888, số IMEI 2: 352250066638896, có gắn sim 1: 0906123867, sim 2: 0358125960, có gắn thẻ nhớ SD 2 GB, tỉ lệ thực tế còn lại của điện thoại là 50% với giá là 1.550.000 đồng.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại gì về kết luận định giá của cơ quan chuyên môn.

Cáo trạng số 67/CT-VKSTPBL ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn H, bị cáo có hành vi lợi dụng sự tin tưởng của bà Q, sau khi được bà Q giao xe mô tô biển kiểm soát 69C1-114.61 và 01 điện thoại Asus Zenfone 6 để sử dụng rồi chiếm đoạt tài sản; bị cáo đã bị xét xử và đã bị xác định là “*tái phạm nguy hiểm*” chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, theo kết luận định giá của cơ quan chuyên môn xác định tài sản chiếm đoạt có giá trị thành tiền tổng cộng là 19.590.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mẹ bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt

bị cáo Hoàng Văn H mức án từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu khác nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo Hoàng Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Bị cáo Hoàng Văn H giữ nguyên các lời khai đã trình bày tại cơ quan điều tra và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị hại Ngô Thị Q giữ nguyên các ý kiến đã trình bày tại cơ quan điều tra, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự, về hình phạt yêu cầu xử phạt bị cáo theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt do đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình truy điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án:

[1] Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có căn cứ xác định khoảng 09 giờ ngày 28/02/2019 tại khu vực đường T, khóm 2, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Hoàng Văn H có hành vi lợi dụng sự tin tưởng của bà Ngô Thị Q, khi được bà Q giao xe mô tô biển kiểm soát 69C1-114.61 và điện thoại Asus Zenfone 6 cho sử dụng, nhận được tài sản sau đó nảy sinh ý định chiếm đoạt, mang tài sản đi thành phố Hồ Chí Minh sử dụng và cắt liên lạc với bà Q. Theo kết luận định giá của cơ quan chuyên môn xác định tài sản chiếm đoạt có tổng giá trị thành tiền là 19.590.000 đồng. Bị cáo đã có 03 tiền án chưa được xóa án tích và lần bị xét xử gần nhất bị xác định là “*tái phạm nguy hiểm*” nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” với tình tiết định khung tăng nặng “*tái phạm nguy hiểm*” theo điểm g khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố là có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, bị cáo là người đã thành niên, không bị hạn chế về tinh thần, thể chất, đã có 03 tiền án về các tội xâm phạm sở hữu chưa được xóa án tích, bị cáo biết rõ hành vi xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì mục đích vụ lợi bị cáo bất chấp; thể hiện sự xem thường pháp luật nên cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Quá trình điều tra thể hiện sự ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, mẹ bị cáo H là bà Phạm Thị T được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo khi lượng hình. Từ những tình tiết trên, mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp nên chấp nhận.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại khác nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về vật chứng: Xe mô tô biển kiểm soát 69C1-114.61 và điện thoại Asus Zenfone 6, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô (bản photo) là tài sản của bà Ngô Thị Q cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Q là phù hợp. Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân tên Hoàng Văn H không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra trả cho bị cáo H là đúng quy định.

[5] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm g khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H (H1) phạm tội “ *Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

2. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H (H1) 03 (ba) năm tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 09/3/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét do bị hại không yêu cầu.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn H (H1) phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bản án hình sự sơ thẩm bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- CQ Điều tra TP Bạc Liêu;
- NTG Công an TP Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS TP Bạc Liêu;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu.

Lâm Thị Tuyết Anh